

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 529/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-9-2020.

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoa Kiều.

2. Ông Nguyễn Văn Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 212/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2020/QĐXX-ST ngày 19 tháng 08 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Hoàng Th, sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: 291 ấp BT, xã Ch, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Nguyễn Tuấn L, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp BA, xã SB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/4/2020 và quá trình giải quyết vụ án, lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Hoàng Th trình bày:

Chị và anh L tổ chức cưới nhau vào năm 2009 và có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SB. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn do anh L không quan tâm, chăm sóc gia đình, vợ con, ăn chơi cờ bạc, nhậu nhẹt, đánh đập chị. Xét thấy tình cảm không còn, chị Th xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Có 04 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 10/10/2010, cháu Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 07/3/2012, cháu Nguyễn Tuấn K1 sinh ngày 30/5/2013 và cháu Nguyễn Tuấn K2, sinh ngày 26/6/2018. Hiện 04 cháu đang sống với chị Th, sau khi ly hôn chị Th xin được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Nguyễn Tuấn L: Trong suốt quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn L biết để tham gia theo quy định nhưng anh L vẫn không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không cung cấp chứng cứ hoặc có ý kiến bằng văn bản.

Tại phiên tòa, chị Võ Hoàng Th vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn L, yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 04 con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tòa án xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tổng đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung: Chị Th và anh L ly thân từ tháng 02/2018 đến nay, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Th và anh L ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Th về việc xin ly hôn với anh L, giao 04 con chung cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án; Sự có mặt, vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Võ Hoàng Th và anh Nguyễn Tuấn L tự nguyện chung sống, có Đ ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 42 do Ủy ban nhân dân xã SB, huyện Chợ Gạo cấp ngày 01 tháng 06 năm 2010 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh L là hợp pháp.

Chị Th khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh L và yêu cầu được nuôi dưỡng con chung nên đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Xét anh Nguyễn Tuấn L cư trú tại ấp BA, xã SB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho cho anh Nguyễn Tuấn L theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân Sự, anh L vắng mặt không lý do cho nên Hội đồng xét xử căn cứ các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh L.

[2]. Về pháp luật nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu của chị Võ Hoàng Th về việc yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Tuấn L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào lời trình bày, các chứng cứ do đương sự cung cấp thì giữa chị Th và anh L tổ chức đám cưới năm 2009, có Đ ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang ngày 01/6/2010. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Năm 2017, chị Th và anh L phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất

đồng quan điểm. Gia đình hai bên đã hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không đạt được kết quả. Chị Th và anh L đã sống ly thân từ tháng 02/2018 cho đến thời điểm hiện tại, cuộc sống vợ chồng tự ai nấy lo, không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn L nhưng anh L không có ý kiến gì đối với yêu cầu được ly hôn của chị Th. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh L không có phản đối gì đối với yêu cầu được quyền ly hôn của chị Th.

Vì thế Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Th và anh L không còn hạnh phúc, cuộc sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được cho nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Võ Hoàng Th.

[2.2]. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, Hội đồng xét xử xét thấy:

Chị Th và anh L có 04 con chung gồm cháu Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 10/10/2010, cháu Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 07/3/2012, cháu Nguyễn Tuấn K1 sinh ngày 30/5/2013 và cháu Nguyễn Tuấn K2, sinh ngày 26/6/2018. Hiện nay cháu Đ, Kh, K1 và K2 đang sống cùng chị Th tại 291 ấp BT, xã Ch, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 17/8/2020, cháu Nguyễn Tuấn Đ, cháu Nguyễn Tuấn Kh và cháu Nguyễn Tuấn K1 khai: Nếu ba mẹ không còn ở chung với nhau, con xin được ở với mẹ Võ Hoàng Th. Ba đã không ghé thăm con hai năm rồi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay 04 cháu Nguyễn Tuấn Đ, cháu Nguyễn Tuấn Kh, cháu Nguyễn Tuấn K1 và cháu Nguyễn Tuấn K2 sống với chị Th sức khỏe vẫn tốt, phát triển bình thường. Cháu Tuấn Đ, Tuấn Kh và Tuấn K1 cũng có nguyện vọng được ở với chị Th. Về cháu Tuấn K2 tính đến ngày xét xử (ngày 25/9/2020), cháu K2 được 26 tháng 29 ngày, hiện cháu đã quen với điều kiện, môi trường sống và được chị Th nuôi dưỡng, chăm sóc. Nếu giao cháu K2 cho anh L nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của cháu. Đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Tuấn L nhưng anh L không có ý kiến gì về việc con chung.

Do đó, để đảm bảo về vật chất, tinh thần và sự phát triển bình thường của con chung, việc giao 04 con chung là cháu Nguyễn Tuấn Đ, cháu Nguyễn Tuấn Kh, cháu Nguyễn Tuấn K1 và cháu Nguyễn Tuấn K2 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[2.3] Về yêu cầu cấp dưỡng:

Chị Võ Hoàng Th không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Th phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điều 92, 147, 227, 228, 264, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ vào Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Hoàng Th:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Hoàng Th được quyền ly hôn với anh Nguyễn Tuấn L.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Tuấn Đ, sinh ngày 10/10/2010, cháu Nguyễn Tuấn Kh, sinh ngày 07/3/2012, cháu Nguyễn Tuấn K1 sinh ngày 30/5/2013 và cháu Nguyễn Tuấn K2, sinh ngày 26/6/2018 cho chị Võ Hoàng Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Chị Võ Hoàng Th không yêu cầu anh Nguyễn Tuấn L cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung

Vì lợi ích của con chung khi cần Thết có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Hoàng Th phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai thu số 0003664 ngày 06/5/2020 của Chi cục Th hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Chị Th đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Chị Võ Hoàng Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Tuấn L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được Th hành theo qui định tại Điều 2 Luật Th hành án dân sự thì người được Th hành án dân sự, người phải Th hành án dân sự có quyền thỏa thuận Th hành, quyền yêu cầu Th hành án, tự nguyện Th hành hoặc bị cưỡng chế Th hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Th hành án dân sự, thời hiệu Th hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Th hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Gạo;
- CCTHADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã SB, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Phương Dung